

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST.

Ngày: 11 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Phước.

Ông Lê Hồng Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Anh H, sinh ngày 24/02/1989; nơi sinh: Tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua phế liệu; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Anh D, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị , sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022, đến ngày 11/7/2022 bị cáo được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, đến ngày 27/7/2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là người không được cấp giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định. Vào năm 2020, trong quá trình sinh sống và làm thuê tại tỉnh Tây Ninh, bị cáo có mua 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 70C-150.59 để làm phương tiện đi thu mua phế liệu.

Bị cáo tìm hiểu chi phí để học, thi và được cấp giấy phép lái xe hạng B2 theo đúng quy định là 18.000.000 đồng, tuy nhiên vì không đủ chi phí nên bị cáo không tham gia học. Trong thời gian này, bị cáo có quen biết 01 người đàn ông tên M(không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ), M nói với bị cáo là có biết chỗ làm giấy phép lái xe hạng B2 giả. Vì muốn có giấy giấy phép lái xe hạng B2 để tham gia giao thông mà không phải thi nên bị cáo liên hệ với M để mua giấy phép lái xe hạng B2 giả. M kêu bị cáo gửi ảnh cho M và M sẽ làm giấy phép lái xe hạng B2 giả có dán ảnh của bị cáo nhưng thông tin trên giấy phép lái xe là của người khác (của một người đã thi giấy phép lái xe hạng B2, nên khi tra cứu trên hệ thống sẽ có thông tin). Lúc này, bị cáo hỏi M là giấy phép lái xe có dán ảnh của bị cáo nhưng thông tin của người khác thì làm sao mà sử dụng được, thì M nói với bị cáo là sẽ làm thêm cho bị cáo 01 chứng Minh nhân dân giả có dán ảnh của bị cáo còn thông tin cá nhân sẽ trùng khớp với thông tin cá nhân trên giấy phép lái xe hạng B2 giả. Bị cáo đồng ý việc mua giấy phép lái xe và chứng Minh nhân dân từ M với giá 3.000.000 đồng, sau đó bị cáo gửi ảnh cho M.

Khoảng 07 ngày sau đó (bị cáo không nhớ rõ ngày nào) có 01 người giao hàng (bị cáo không biết họ tên và địa chỉ) đến gặp bị cáo và giao cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 790191062692, hạng B2, có dán ảnh của Cao Anh H nhưng thông tin cá nhân mang tên Ngô Văn H, sinh ngày: 22/02/1994, Quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Ấp 2, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, có giá trị đến 17/4/2029, do Võ Khánh H, Phó giám đốc Sở giao thông vận tải TP.HCM cấp ngày 17/4/2019 và 01 Chứng Minh nhân dân số 212455638 có dán ảnh của Cao Anh H nhưng thông tin cá nhân mang tên Ngô Văn H, sinh ngày: 22/02/1994, nguyên quán: Hiệp Nghĩa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, nơi ĐKKH thường trú: Ấp 2, xã Hiệp Nghĩa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, do Nguyễn Hữu T, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi ký, cấp ngày 20/5/2015. Bị cáo kiểm tra trên hệ thống thì thấy người mang tên Ngô Anh H đã được cấp giấy phép lái xe hạng B2, nên bị cáo nhận giấy phép lái xe hạng B2, chứng minh nhân dân và đưa cho người giao hàng 3.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe ô tô 70C-150.59 tham gia giao thông nhưng không bị Cảnh sát giao thông kiểm tra nên bị cáo không đem Giấy phép lái xe số 790191062692 và Chứng minh nhân dân số 212455638 ra sử dụng.

Đến khoảng 08 giờ 40 phút ngày 13/02/2022, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-150.59 lưu thông trên Quốc lộ 60 theo hướng từ thị trấn Đại Ngãi về xã H, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Khi đến đoạn lộ thuộc ấp B, xã H, huyện Long Phú thì bị cáo bị Tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng yêu cầu dừng xe 70C-150.59 để tiến hành kiểm tra điều kiện lưu thông. Khi được kiểm tra thì bị cáo khai tên là Ngô Anh H sinh ngày: 22/02/1994, nơi cư trú: Ấp 2, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi và xuất trình cho Tổ tuần tra 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 790191062692 giả, 01 Chứng Minh nhân dân số 212455638 giả, 01 giấy đăng ký xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 giấy bảo hiểm xe. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra phát hiện 01 giấy chứng nhận đăng ký an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đã hết hạn vào ngày 16/3/2021, nên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với bị cáo (lúc này bị cáo khai tên là Ngô Văn H) đồng thời tạm giữ 01 xe ô tô tải biển số 70C-150.59, 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 790191062692 và 01 giấy chứng nhận đăng ký an

toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, còn đối với 01 Chứng Minh nhân dân số 212455638 thì Tổ tuần tra giao lại cho Công an xã H quản lý.

Nghi ngờ giấy phép lái xe hạng B2 số 790191062692 là giả nên Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng đã trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 63/KLGĐTL-PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận giấy phép lái xe hạng B2 số 790191062692 không phải do cơ quan có thẩm quyền cấp, giấy phép lái xe giả.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu của Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nên Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Sóc Trăng đã chuyển hồ sơ hành chính cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú để xử lý theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã triệu tập bị cáo lấy lời khai, xác minh làm rõ. Qua làm việc, bị cáo thừa nhận việc sử dụng giấy phép lái xe hạng B2 giả và Chứng minh nhân dân giả để lừa dối lực lượng Cảnh sát giao thông khi điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-150.59 tham gia giao thông. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú tiến hành thu giữ 01 Chứng Minh nhân dân số 212455638 để trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 136/KLGĐTL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận 01 Chứng Minh nhân dân số 212455638 không cùng mẫu do cơ quan có thẩm quyền cấp, là giả bằng phương pháp in phun màu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cao Anh H về Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức và áp dụng khoản 1 Điều 341; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Cao Anh H từ **06 tháng đến 09 tháng tù**; Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) Giấy phép lái xe số 790191062692, hạng B2; Họ tên: Ngô Văn H, sinh năm: 22/02/1994, Quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; có giá trị đến 17/4/2029, do Võ Khánh H, Phó giám đốc Sở giao thông vận tải TP. HCM cấp ngày 17/4/2019; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 212455638; Họ tên: Ngô Văn H, sinh ngày: 22/02/1994, nguyên quán: H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, nơi ĐKKH thường trú: xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, do Nguyễn Hữu T, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi ký, cấp ngày 20/5/2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, thống nhất với kết luận giám định. Tại lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Kết luận giám định số 63/KLGĐTL-PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; kết luận giám định số 136/KLGĐTL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; vật chứng của vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 13/02/2022, tại ấp B, xã H, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo có hành vi sử dụng 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790191062692 giả và 01 chứng minh nhân dân giả số 212455638 nhằm lừa dối Cảnh sát giao thông khi bị kiểm tra điều kiện điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông nhằm mục đích để tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện phạm vào Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Do đó, cáo trạng số 20/CT-VKS-LP ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện với ý thức là cố ý. Bị cáo biết hành vi sử dụng tài liệu giả đó để lừa dối Cảnh sát giao thông là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, mong muốn cho hậu quả xảy ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính, cơ quan Nhà nước về tài liệu; bảo vệ sự an toàn của tài liệu trên cũng chính là bảo đảm sự hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước về các loại tài liệu này. Cho nên, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để bị cáo có thời gian tâm đắc sửa chữa lỗi lầm, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích, góp phần phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội.

Để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 (một) Giấy phép lái xe số 790191062692, hạng B2; Họ tên: Ngô Văn H, sinh năm: 22/02/1994, Quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Xã Hiệp Nghĩa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; có giá trị đến 17/4/2029, do Võ Khánh H, Phó giám đốc Sở giao thông vận tải TP. HCM cấp ngày 17/4/2019; 01 (một) Giấy chứng Minh nhân dân số 212455638; Họ tên: Ngô Văn H, sinh ngày: 22/02/1994, nguyên quán: Hiệp N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, nơi ĐKKH thường trú: xã Hiệp N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, do Nguyễn Hữu T, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi ký, cấp ngày 20/5/2015. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Đối với người tên M đã làm giấy phép lái xe giả và chứng minh nhân dân giả cho bị cáo H; người đã giao giấy phép lái xe giả và chứng minh nhân dân giả cho bị cáo H. Do bị cáo H không biết họ tên và địa chỉ nên không làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đang tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[8] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt, **về trách nhiệm dân sự**, việc áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Cao Anh H phạm Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Cao Anh H.

Xử phạt bị cáo Cao Anh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành

án. Nhưng được khấu trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022 đến ngày 11/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) Giấy phép lái xe số 790191062692, hạng B2; Họ tên: Ngô Văn H, sinh năm: 22/02/1994, Quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: Xã H, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; có giá trị đến 17/4/2029, do Võ Khánh H, Phó giám đốc Sở giao thông vận tải TP. HCM cấp ngày 17/4/2019; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 212455638; Họ tên: Ngô Văn H, sinh ngày: 22/02/1994, nguyên quán: Hiệp N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, nơi ĐKKH thường trú: xã Hiệp N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, do Nguyễn Hữu T, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ngãi ký, cấp ngày 20/5/2015.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Cao Anh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Nhà tạm giữ CA huyện Long Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thanh Hoa